

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/HSST
Ngày 24/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Trinh và bà Bùi Thị Lành.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thanh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:
Ông Trần Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý 65/2023/ HS-ST ngày 13 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1997 tại tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn DH, xã PP, huyện LN, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1967 và bà Lê Thị N1, sinh năm 1970; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/06/2023 đến ngày 06/7/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Trần Văn M, sinh năm 1994 tại tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn LC, xã NT, huyện LN, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn N2, sinh năm 1960 và bà Trần Thị T, sinh năm 1966; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ là Nguyễn Thị H1 và có 02 con: Con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/06/2023 đến ngày 06/7/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; Có mặt.

3. Lô Thủy V, sinh năm 2004 tại tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản TT, xã NL, huyện Th.C, tỉnh Nghệ An; Nơi ở: Thôn LC, xã NT, huyện LN, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lô Văn Kh,

sinh năm 1976 và bà Vi Thị Th1, sinh năm 1968; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ ba; Chồng: Chưa có; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/06/2023 đến ngày 06/7/2023 được toại ngoại. Hiện đang áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

4. Kha Thị H, sinh năm 1995 tại tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản TN, xã NL, huyện Th.C, tỉnh Nghệ An; Nơi ở: Thôn LC, xã NT, huyện LN, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kha Văn Ch, sinh năm 1962 và bà Lương Thị P, sinh năm 1971; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ ba; Chồng, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/06/2023 đến ngày 06/7/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; Có mặt.

5. Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1990 tại tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn MX, xã NM, huyện LN, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng Ph, sinh năm 1965 và bà Trương Thị P1, sinh năm 1959; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 12/8/2016, Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung; Nhân thân: Ngày 03/4/2012, Chủ tịch UBND huyện Lý Nhân có Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng. Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/06/2023 đến ngày 06/7/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1964; Nơi cư trú: Thôn LC, xã NT, huyện LN, tỉnh Hà Nam; Có mặt.

** Người làm chứng:* Anh Trần Anh V, sinh năm 1987; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 26/6/2023, Trần Văn M, sinh năm 1994, nơi thường trú thôn LC, xã NT, huyện LN rủ Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1990, nơi thường trú thôn MX, xã NM, huyện LN đến quán Karaoke Sông Hồng thuộc Thôn LC, xã NT, huyện LN, tỉnh Hà Nam để hát. Khi đến quán, M và Th gặp Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1964 là chủ quán sắp xếp vào phòng Vip 3. Khoảng 20 phút thì Lô Thủy V, Kha Thị H là nhân viên của quán vào trong phòng để phục vụ. H ngồi cùng với Th, V ngồi cùng với M. Trong khi hát, V nói với M “*Có nổ máy không*”, hiểu ý V hỏi có sử dụng ma túy không nên M

đồng ý nhờ V mua hộ 04 viên ma túy kẹo và 01 chỉ ma túy ke để cùng nhau sử dụng.

V nói lại cho H biết, H điện thoại gọi qua ứng dụng Zalo có tên “H Tây” đến tài khoản Zalo có tên “Tr Bồ Tát” có số thuê bao 0961.092.786 của Nguyễn Văn T, sinh năm 1997, nơi thường trú thôn DH, xã P.P, huyện LN hỏi mua 04 viên ma túy kẹo, 01 chỉ ma túy ke và được Tr báo giá là 3.700.000 đồng. H báo cho V biết để V báo lại với M giá tiền mua ma túy. M đã sử dụng tài khoản ngân hàng MB số 8086882662 chuyển 3.700.000 đồng vào tài khoản ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam số 108877757302 của V, sau đó V chuyển số tiền này vào tài khoản ngân hàng BIDV số 48210000873728 của H. Do còn nợ Tr 2.500.000 đồng vay từ trước nên H chuyển từ tài khoản của mình vào tài khoản số 104872655398, ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam của Tr số tiền 6.200.000 đồng (2.500.000 đồng là H trả tiền vay của Tr, còn 3.700.000 đồng là tiền mua ma túy).

Khoảng 15 phút sau, Tr đi đến quán Karaoke Sông Hồng gọi điện thoại báo H ra cổng quán gặp và đưa cho H 01 túi nilon bên trong có 04 viên ma túy kẹo và 01 chỉ ma túy ke. H cầm túi ma túy mang vào phòng Vip3 để trên mặt bàn. M lấy 01 viên ma túy kẹo sử dụng bằng cách uống với nước Cocacola và lấy một nửa viên ma túy kẹo đưa cho V sử dụng bằng cách uống với nước lọc. Th cũng lấy 01 viên ma túy kẹo bẻ làm đôi, sử dụng một nửa viên bằng cách uống với nước Cocacola, nửa viên còn lại H cầm sử dụng bằng cách uống với nước Cocacola.

Sau khi sử dụng ma túy kẹo thì V đi xuống bếp lấy 01 thẻ nhựa cứng, 01 đĩa sứ màu trắng, bật bếp ga hơi nóng đĩa sứ rồi mang vào phòng Vip3. M đưa cho V túi ma túy ke rồi cầm điện thoại bật đèn soi để V đổ túi ma túy ke ra đĩa và thực hiện thao tác đảo, xào ma túy. Trong lúc soi đèn cho V xào ma túy ke M đưa cho H 1 bao thuốc lá Thăng Long với mục đích để H chuẩn bị ống hút. H nói với Th “*Có tiền thì đưa em*”. Hiểu ý H báo đưa tờ tiền để cuộn ống hút sử dụng ma túy ke nên Th đưa cho H tờ tiền 50.000 đồng. H cuộn tròn tờ tiền này lại rồi lấy vỏ đầu lọc thuốc lá từ bao thuốc M đưa cố định hai đầu tạo thành ống hút để cho mọi người sử dụng ma túy. Khi V xào ma túy ke xong thì để đĩa ma túy lên mặt bàn lần lượt V, Th, M đều tự kẻ các đường ma túy trên đĩa và sử dụng ống hút hít các đường ma túy ke qua mũi vào cơ thể. Sau đó cả nhóm vừa ngồi nghe nhạc vừa sử dụng ma túy (riêng H không sử dụng ma túy ke), đến khoảng 2 giờ 20 phút ngày 27/6/2023 thì bị Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang, thu giữ các vật chứng trong phòng Vip3 gồm:

- Thu trên nền nhà: 01 đĩa sứ màu trắng có đường kính khoảng 18cm, trên mặt đĩa có chất tinh thể màu trắng; 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền 50.000đồng được cố định bằng 03 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 thẻ nhựa cứng màu trắng đỏ và 01 túi nilon trong suốt có kẹp nhựa, viền màu xanh, kích thước khoảng (3,5 x 4)cm. Chất tinh thể màu trắng trên mặt đĩa sứ được cho vào túi

nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; số vật chứng còn lại được cho vào túi nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02;

- Thu trên mặt bàn kê trong phòng Vip3: 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng hiệu Iphone, màu vàng của Kha Thị H được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT04; 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng hiệu Iphone, màu đen của Nguyễn Xuân Th được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT05; 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng hiệu Iphone, màu vàng của Trần Văn M được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT06; 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng hiệu Iphone, màu trắng của Lô Thủy V được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT08;

- Thu giữ tại sân quán Karaoke Sông Hồng 01 xe mô tô nhãn hiệu Liberty màu sơn cam, BKS 60B9-531.39 của Nguyễn Xuân Th.

Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) - Công an tỉnh Hà Nam đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn T; Lệnh khám xét khẩn cấp địa điểm phòng Vip3 quán Karaoke Sông Hồng thuộc thôn LC, xã NT, huyện LN; Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T tại thôn DH, xã PP, huyện LN. Quá trình bắt giữ Nguyễn Văn T đã thu giữ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, hiệu Iphone màu vàng được niêm phong trong phong bì ký hiệu KTĐT01. Kết quả khám xét phòng Vip3 quán Karaoke Sông Hồng và chỗ ở của Nguyễn Văn T không thu giữ tài liệu, đồ vật gì. Cơ quan điều tra cũng tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của Trần Văn M, Nguyễn Xuân Th, Lô Thị V, Kha Thị H, Trần Văn C và Nguyễn Văn T cho vào chai nhựa niêm phong lần lượt ký hiệu NB01, NB02, NB03, NB04, NB05 và NB06.

Bản kết luận giám định số 396/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

- Mẫu tinh thể trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,181g (Không phải một trăm tám mươi một gam) loại: Ketamine;

- 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn; 01 thẻ nhựa cứng màu trắng-đỏ; 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa, viền màu xanh; 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định có bám dính ma túy, loại Ketamine.

Bản kết luận giám định số 399/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

- Tìm thấy chất ma túy MDMA, Ketamine trong các mẫu nước tiểu ký hiệu NB01, NB02, NB03, NB04 gửi giám định.

- Không tìm thấy chất ma túy thường gặp trong mẫu nước tiểu ký hiệu NB05, NB06 gửi giám định (Heroin, Methamphetamin, Ketamine, MDMA...).

Tiến hành khai thác dữ liệu trong các điện thoại di động thu giữ, kết quả:

- Điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu vàng của Trần Văn M lắp 01 sim Viettel điện thoại 0362.316.745. M khai đã sử dụng ứng dụng MB Bank trên điện thoại này để chuyển 3.700.000 đồng từ tài khoản 80868826662 của M sang tài khoản của Lô Thuỷ V trả tiền mua ma túy kẹo, ke. Tại ứng dụng MB Bank do sim điện thoại không đăng ký dịch vụ thông báo biến động tài khoản nên không thể hiện nội dung chuyển khoản này.

- Điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen của Nguyễn Xuân Th lắp 01 sim Vinaphone có dãy số 0916.302200. Tại phần cuộc gọi đến thể hiện có cuộc gọi từ số điện thoại 0362.316.745 vào hồi 19 giờ 16 phút ngày 26/6/2023 với thời lượng 26 giây. Th khai đây là cuộc gọi của Trần Văn M rủ Th đến quán Karaoke Sông Hồng để hát.

- Điện thoại di động màn hình cảm ứng màu vàng của Kha Thị H lắp 01 sim điện thoại số 0987.033.795. Tại phần cuộc gọi đến thể hiện có cuộc gọi đến từ số điện thoại 0961.092.786 vào hồi 23 giờ 31 phút ngày 26/6/2023, với thời lượng 08 giây; H khai đây là số của Nguyễn Văn T gọi để bán ma túy kẹo, ke cho H. Tại ứng dụng Zalo phát hiện các cuộc gọi vào hồi 21 giờ 04 phút, cuộc gọi huỷ vào hồi 23 giờ 24 phút, cuộc gọi huỷ vào hồi 23 giờ 58 phút ngày 26/6/2023 gọi cho tài khoản có tên “Tr Bò Tát”; H khai đây là nick của Tr là người đã bán ma túy cho H. Tại mục tin nhắn từ tổng đài BIDV thông báo tài khoản 482100000873728 + 3.700.000 đồng vào hồi 03 giờ 00 phút ngày 27/6/2023 nội dung tài khoản 104872655398 tại Vietinbank của Lô Thuỷ V chuyển tiền (H khai đây là thông báo của ngân hàng việc nhận được số tiền 3.700.000 đồng V chuyển cho H để trả tiền mua ma túy kẹo, ke của Tr); tài khoản 482100000873728 - 6.200.000 đồng vào 03 giờ 03 phút ngày 27/6/2023 nội dung: MB - tài khoản 104872655398 tại Vietinbank Kha Thị H chuyển tiền (H khai đây là tiền H chuyển trả cho Tr, trong đó 3.700.000 đồng là H trả tiền mua ma túy kẹo, ke của Tr, còn 2.500.000 đồng là H trả tiền vay của Tr).

- Điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu Iphone 6 của Nguyễn Văn T lắp 01 sim điện thoại số 0916.092.786. Tại ứng dụng Zalo, kết quả nick có tên “H Tây” truy cập ngày 27/6/2023 có thể hiện nội dung H hỏi mua của Tr 04 viên ma túy kẹo nhưng Tr đưa 4,5 viên ma túy kẹo, H chuyển tiền kèm tiền nợ cũ vào số tài khoản 104872655398 của Tr mở tại Ngân hàng Vietinbank; Tr khai nick “H Tây” là của Kha Thị H nhắn tin cho Tr để mua 04 viên ma túy kẹo, Tr nhắn đưa cho H 4,5 viên là do Tr nhắn nhầm, thực tế Tr chỉ đưa cho H 04 viên ma túy kẹo. Tại ứng dụng Massenges, cuộc gọi đi hồi 23:31 ngày 26/6/2023 thời lượng 08 giây đến H sh số điện thoại 0987.033795; Tr khai đây là số điện thoại của H, Tr gọi cho H để bán ma túy. Tại ứng dụng tin nhắn hồi 00:27 ngày 27/6/2023 nội dung thông báo từ Ngân hàng Vietinbank nội dung tài khoản 104872655398 nhận được 6.200.000 đồng từ số tài khoản

31781767378 Kha Thị H chuyển tiền; Tr khai số tiền 6.200.000đồng là tiền H trả cho Tr, trong đó 3.700.000 đồng là H trả tiền mua 04 viên ma túy kẹo, 01 chỉ ma túy ke của Tr, còn 2.500.000đồng là H trả tiền vay của Tr.

- Điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone, màu trắng của Lô Thủy V lắp 01 sim điện thoại số 0388.792864: V khai Trần Văn M đã sử dụng số tài khoản 8086882662 chuyển số tiền 3.700.000 đồng vào số tài khoản 108877757302 của V, V chuyển số tiền 3.700.000 đồng vào tài khoản số 48210000873728 của Kha Thị H để trả tiền mua ma túy. Tại ứng dụng MB Bank do sim điện thoại không đăng ký dịch vụ thông báo biến động tài khoản nên không thể hiện nội dung chuyển khoản.

Liên quan đến giao dịch các tài khoản số 8086882662; 108877757302; 48210000873728; 104872655398 của Trần Văn M, Lô Thủy V, Kha Thị H, Nguyễn Văn T; Ngân hàng MB Bank, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng BIDV đã cung cấp các Bản sao kê đều thể hiện việc có giao dịch ngày 26,27/6/2023 chuyển số tiền 3.700.000 đồng từ tài khoản của M qua tài khoản của V, H và 6.200.000 đồng từ tài khoản của H sang tài khoản của Tr.

Về nguồn gốc số ma túy bán cho Kha Thị H, Nguyễn Văn T khai: Khoảng 23 giờ ngày 26/6/2023, Tr mua 04 viên ma túy kẹo, 01 chỉ ma túy ke của Trần Văn C, sinh năm 1996, nơi thường trú thôn MĐ, xã NM, huyện LN với giá 3.000.000 đồng tại ngã tư gần nhà Tr. Sau đó Tr mang số ma túy này đến quán karaoke Sông Hồng bán cho Kha Thị H với giá 3.700.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn C không thừa nhận việc bán trái phép chất ma túy cho Tr. Ngoài lời khai của Tr, Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ xác M, điều tra làm rõ nguồn gốc số ma túy cũng như đối tượng đã bán ma túy cho Tr để xử lý theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng và các đồ vật, tài sản đã thu giữ: Toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định và bao gói cùng đồ vật, tài sản đã thu giữ tiếp tục tạm giữ và chuyển cùng hồ sơ để phục vụ quá trình xét xử, thi hành án.

Cáo trạng số 74/CT-VSK - P1 ngày 12/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố: bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Trần Văn M, Lô Thủy V, Kha Thị H, Nguyễn Xuân Th về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; các bị cáo Trần Văn M, Lô Thủy V, Kha Thị H, Nguyễn Xuân Th phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 25; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến

04 năm tù; Phạt bổ sung đối với Nguyễn Văn T số tiền từ 10 triệu đến 20 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 (đối với bị cáo Trần Văn M, Kha Thị H); điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với bị cáo Nguyễn Xuân Th); Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn M từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; bị cáo Lô Thủy V, Kha Thị H, Nguyễn Xuân Th mỗi bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 02 phong bì niêm phong số 396/KTHS, mặt trước lần lượt ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01 và QT 02”, mặt sau phần mé dán có 03 dấu tròn, 02 chữ ký, 01 dòng chữ ghi Nguyễn Văn Tuấn và 01 dấu chức danh Giám định viên Nguyễn Thị Lan Hương, tình trạng niêm phong là mẫu vật hoàn trả, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ (trừ số tiền 50.000 đồng);

Đối với 01 phong bì niêm phong ký hiệu KTĐ01, mặt trước ghi điện thoại di động của Nguyễn Văn T; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT04, mặt trước ghi điện thoại của Kha Thị H; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT05, mặt trước ghi điện thoại của Nguyễn Xuân Th; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT06, mặt trước ghi điện thoại của Trần Văn M; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT08, 01 dòng chữ ghi Lô Thủy V; kết quả mở niêm phong ngày 20/10/2023 xác định là các điện thoại lần lượt của Nguyễn Văn T, Kha Thị H, Nguyễn Xuân Th, Trần Văn M, Lô Thủy V. Trong đó điện thoại của Nguyễn Văn T, Trần Văn M, Kha Thị H, Lô Thủy V có liên quan đến tội phạm cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; đối với chiếc điện thoại và 01 chiếc xe mô tô màu cam, hiệu Liberty BKS 60B9-53139, kèm chìa khoá xe của Nguyễn Xuân Th không liên quan đến tội phạm trả lại cho Nguyễn Xuân Th.

Đối với số tiền 3.750.000 đồng (gồm 3.700.000 đồng của M và 50.000 đồng của Th) liên quan đến tội phạm cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa Nguyễn Văn T, Trần Văn M, Lô Thủy V, Kha Thị H, Nguyễn Xuân Th đều xác định việc truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội. Các bị cáo không tranh luận về tội danh, chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Nguyễn Văn T đề nghị không phạt bổ sung vì hoàn cảnh khó khăn, bị cáo Nguyễn Xuân Th đề nghị xem xét trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại và xe máy vì không sử dụng vào việc phạm tội.

Anh Nguyễn Trọng Đ trình bày, anh không biết việc các bị cáo trong vụ án cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát của quán karaoke Sông Hồng do anh làm chủ và không có ý kiến đề nghị gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Văn M, Lô Thủy V, Kha Thị H, Nguyễn Xuân Th đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, Biên bản khai thác điện thoại di động, Sao kê tài khoản ngân hàng, tang vật thu giữ, các kết luận giám định, lời khai của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ ngày 26/6/2023 đến 02 giờ 20 phút ngày 27/6/2023, tại phòng Vip 3 quán Karaoke Sông Hồng thuộc thôn LC, xã NT, huyện LN, tỉnh Hà Nam, Trần Văn M, Lô Thủy V, Kha Thị H, Nguyễn Xuân Th ngồi hát Karaoke và thống nhất cùng nhau sử dụng ma túy; M nhờ V liên hệ tìm mua 04 viên ma túy kẹo (MDMA) và 01 chỉ ma túy ke (Ketamine), V nhờ H gọi điện cho Nguyễn Văn T hỏi mua số ma túy trên với giá 3.700.000 đồng; M chuyển khoản số tiền 3.700.000 đồng cho V để V chuyển cho H chuyển khoản thanh toán cho Tr trả tiền mua ma túy. Sau khi nhận tiền, Tr đã mua 04 viên ma túy kẹo và 01 chỉ ma túy ke mang đến quán Karaoke Sông Hồng giao cho H để H mang vào phòng hát cả nhóm sử dụng số ma túy kẹo bằng hình thức uống với nước, sau đó V lấy 01 chiếc đĩa sứ hơi nóng và 01 thẻ nhựa có sẵn trong quán để xào ma túy, M dùng điện thoại soi cho V xào ma túy ke, Th đưa cho H 01 tờ tiền polyme 50.000 đồng để H cuốn làm ống hút rồi M, Th, V tự kẻ ma túy ke sử dụng ống hút hít qua mũi đưa vào cơ thể.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251; của các bị cáo Trần Văn M, Lô Thủy V, Kha Thị H, Nguyễn Xuân Th đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, các bị cáo biết rõ tác hại, mức độ nguy hiểm của việc mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; pháp luật xử phạt rất nghiêm khắc; nhưng Nguyễn Văn T do mục đích hưởng lợi bất chính, các bị cáo khác có mục đích sử dụng trái phép chất ma túy đã thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm chế

độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng rất xấu đến trật tự an toàn xã hội. Cần xử lý nghiêm M mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, vai trò, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Văn M, Lô Thủy V, Kha Thị H có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự (đối với bị cáo Lô Thủy V ngày 31/8/2023 bị xử phạt hành chính số tiền 350.000 đồng về hành vi mua số lô, số đề - bị cáo đã nộp phạt, do xảy ra sau thời điểm phạm tội nên không tính là tiền sự, chỉ đánh giá thêm về chấp hành pháp luật của bị cáo); bị cáo Nguyễn Xuân Th nhân thân xấu (có 01 tiền án ngày 12/8/2016, TAND huyện Lý Nhân phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung; về nhân thân ngày 03/4/2012, Chủ tịch UBND huyện Lý Nhân có Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng).

Về vai trò: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội độc lập về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”; các bị cáo Trần Văn M, Lô Thủy V, Kha Thị H, Nguyễn Xuân Th đồng phạm đối với hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, trong đó Trần Văn M là người đã đồng ý việc mua ma túy cho các đối tượng sử dụng, bỏ số tiền 3.700.000 đồng để mua ma túy, trực tiếp sử dụng và đưa ½ viên ma túy kẹo cho V sử dụng, soi đèn cho V xào ke nên giữ vai trò thứ nhất; bị cáo Lô Thủy V, Kha Thị H đều là người nhận tiền, liên hệ mua ma túy, sử dụng ma túy, chuẩn bị công cụ (V xào ke ma túy, H dùng tờ tiền 50.000 đồng làm tẩu sử dụng ma túy), Nguyễn Xuân Th cùng với M đến sử dụng ma túy, cung cấp tờ tiền 50.000 đồng để Kha Thị H làm thành tẩu hút nên giữ vai trò đồng phạm. Bị cáo Nguyễn Xuân Th cần xem xét nhân thân xấu khi lượng hình

Về tình tiết giảm nhẹ: Giai đoạn điều tra và tại phiên toà, các bị cáo đều thành khẩn, ăn năn hối cải nên đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51; bị cáo Trần Văn M có bố đẻ là ông Trần Văn N2 là thương binh hạng 7/8, bác ruột là ông Trần Huy T2 là thương binh hạng 4/4; bị cáo Kha Thị H có ông ngoại là Lương Văn Th1 tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, bác ruột là Kha Văn B tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra cần xem xét các bị cáo Lô Thủy V, Kha Thị H là phụ nữ, tuổi đời còn trẻ, bị cáo V nuôi 02 con nhỏ khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Văn M, Lô Thủy V, Kha Thị H không phải chịu; bị cáo Nguyễn Xuân Th phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Văn T mua bán trái phép chất ma túy có mục đích hưởng lợi bất chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt

tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo khác tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy không cần thiết phạt bổ sung.

[5] Về các tình tiết khác trong vụ án:

Đối với Nguyễn Trọng Đ là chủ quán Karaoke Sông Hồng, kết quả điều tra xác định Đan không biết việc các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, thuê phòng hát để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xác định Đan đồng phạm với các bị cáo trong vụ án, không phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Nguyễn Trọng Đ thiếu trách nhiệm để xảy ra hoạt động tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán karaoke do mình làm chủ nên ngày 30/8/2023 Công an tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 15.000.000 đồng là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Văn T bán cho các bị cáo trong vụ án, ngoài lời khai của Nguyễn Văn T về việc Trần Văn C, sinh năm 1996, nơi cư trú tại thôn MĐ, xã NM, huyện LN, tỉnh Hà Nam vào khoảng 23 giờ ngày 26/6/2023 đã bán cho Tr 04 viên ma túy kẹo, 01 chỉ ma túy ke với giá 3.000.000 đồng nhưng Trần Văn C không thừa nhận, ngoài ra không còn tài liệu, chứng cứ nào chứng M nên chưa đủ căn cứ để xem xét, xử lý Trần Văn C theo quy định của pháp luật.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với 02 phong bì niêm phong số 396/KTHS, mặt trước lần lượt ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01 và QT 02”, mặt sau phân mép dán có 03 dấu tròn, 02 chữ ký, 01 dòng chữ ghi Nguyễn Văn Tuấn và 01 dấu chức danh Giám định viên Nguyễn Thị Lan Hương, tình trạng niêm phong: phong bì dán kín, nguyên vẹn; là mẫu vật hoàn trả không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ (trừ số tiền 50.000 đồng);

Đối với 01 phong bì niêm phong ký hiệu KTĐ01, mặt trước ghi điện thoại di động của Nguyễn Văn T; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT04, mặt trước ghi điện thoại của Kha Thị H; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT05, mặt trước ghi điện thoại của Nguyễn Xuân Th; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT06, mặt trước ghi điện thoại của Trần Văn M; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT08, 01 dòng chữ ghi Lô Thuỷ V. Kết quả mở niêm phong ngày 20/10/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam, xác định là các điện thoại lần lượt của Nguyễn Văn T, Kha Thị H, Nguyễn Xuân Th, Trần Văn M, Lô Thuỷ V. Trong đó điện thoại của Nguyễn Văn T, Trần Văn M, Kha Thị H, Lô Thuỷ V có liên quan đến tội phạm cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; điện thoại của Nguyễn Xuân Th không liên quan đến tội phạm trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Th.

Đối với 01 chiếc xe mô tô màu cam, hiệu Liberty BKS 60B9-53139, kèm chìa khoá xe, kết quả xác M chủ xe là Ngô Thị Thanh Chi, sinh năm 1980 ở địa chỉ 2/23, khu phố 6, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hoà, tỉnh

Đồng Nai, chiếc xe này chị Chi đã bán; không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng; bị cáo Th mua lại tại cửa hàng xe máy, không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Th (Nhưng tạm giữ lại chiếc điện thoại và chiếc xe máy để đảm bảo thi hành án).

Đối với số tiền 3.750.000 đồng (gồm 3.700.000 đồng của M và 50.000 đồng của Th có liên quan đến tội phạm cần tịch thu sung quỹ Nhà nước).

Duy trì Lệnh phong tỏa tài khoản ngân hàng số 06/LPT-CSMT ngày 26/7/2023 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251 (đối với Nguyễn Văn T); điểm b khoản 2 Điều 255 (đối với Trần Văn M, Lô Thủy V, Kha Thị H, Nguyễn Xuân Th); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (đối với bị cáo M, H), điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với Th); Điều 38; Điều 47; Điều 50; Điều 17 và Điều 58 (đối với M, V, H, Th) Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Trần Văn M, Lô Thủy V, Kha Thị H, Nguyễn Xuân Th phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; xử phạt:

+ Nguyễn Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/06/2023.

+ Trần Văn M 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/06/2023.

+ Lô Thủy V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/06/2023 đến ngày 06/7/2023.

+ Kha Thị H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/06/2023.

+ Nguyễn Xuân Th 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/06/2023.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

2. Xử lý vật chứng:

Đối với 02 phong bì niêm phong số 396/KTHS, mặt trước lần lượt ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01 và QT 02”, mặt sau phần mép dán có 03 dấu tròn, 02

chữ ký, 01 dòng chữ ghi Nguyễn Văn Tuấn và 01 dấu chức danh Giám định viên Nguyễn Thị Lan Hương, tình trạng niêm phong bì dán kín, nguyên vẹn; là mẫu vật hoàn trả cần tịch thu tiêu huỷ (trừ số tiền 50.000 đồng);

Đối với 01 phong bì niêm phong ký hiệu KTĐ01, mặt trước ghi: điện thoại di động của Nguyễn Văn T; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT04, mặt trước ghi điện thoại của Kha Thị H; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT05, mặt trước ghi điện thoại của Nguyễn Xuân Th; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT06, mặt trước ghi điện thoại của Trần Văn M; 01 phong bì niêm phong ký hiệu ĐT08, 01 dòng chữ ghi Lô Thuỷ V; kết quả mở niêm phong ngày 20/10/2023 xác định là các điện thoại lần lượt của Nguyễn Văn T, Kha Thị H, Nguyễn Xuân Th, Trần Văn M, Lô Thuỷ V. Trong đó điện thoại của Nguyễn Văn T, Trần Văn M, Kha Thị H, Lô Thuỷ V liên quan đến tội phạm cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Đối với 01 chiếc điện thoại của Nguyễn Xuân Th và 01 chiếc xe mô tô màu cam, hiệu Liberty BKS 60B9-53139, kèm chìa khoá xe không liên quan đến tội phạm, trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Th, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng tại Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam ngày 20/10/2023).

Đối với số tiền 3.750.000 đồng tang vật liên quan đến tội phạm cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tiếp tục duy trì Lệnh phong tỏa tài khoản ngân hàng số 06/LPT-CSMT ngày 26/7/2023 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Nguyễn Văn T, Trần Văn M, Lô Thuỷ V, Kha Thị H, Nguyễn Xuân Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm) nghìn đồng.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cục THA dân sự tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến VA;
- Lưu hồ sơ, Toà HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Hùng